

Số: 140/KH-BTV

Lai Châu, ngày 27 tháng 11 năm 2023

KẾ HOẠCH

Giám sát việc triển khai, thực hiện Dự án 8 trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi" năm 2023

Căn cứ Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ 2021 – 2025;

Căn cứ Thông tư 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc về Quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Kế hoạch số 71/KH-BTV ngày 17/8/2022 của Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh Lai Châu về triển khai Dự án 8 "thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em" trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 - 2025;

Căn cứ Công văn số 157/BDT-TTr ngày 23/3/2023 của Ban Dân tộc về thông báo nguồn kinh phí kiểm tra, giám sát, đánh giá năm 2023;

Căn cứ kế hoạch 112/KH-BTV ngày 28/3/2023 của Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh về giám sát việc triển khai, thực hiện "Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi" năm 2023;

Căn cứ kế hoạch 1232/KH-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh về kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2023;

Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh xây dựng kế hoạch giám sát năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Giám sát việc triển khai, thực hiện Dự án 8 "Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em" trong "Chương trình

mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi” từ năm 2021 – 2023; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc để có giải pháp tháo gỡ.

Việc giám sát phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của dự án, đảm bảo đúng theo các quy định, hướng dẫn đảm bảo sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan, đảm bảo dân chủ, khách quan và mang tính xây dựng.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN GIÁM SÁT

1. Đối tượng giám sát: Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện và một số xã.

2. Nội dung giám sát

2.1. Tại cấp huyện

Tiến độ và kết quả triển khai các nội dung, các chỉ tiêu của dự án; những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện, đặc biệt là trong triển khai các chỉ tiêu cốt lõi của dự án; những giải pháp, kiến nghị từ tình hình thực tế của địa phương.

Nắm tình hình chung về ngân sách được phân bổ, bố trí thực hiện Dự án trên địa bàn và việc quản lý, tiến độ giải ngân nguồn ngân sách thực hiện Dự án trên địa bàn theo văn bản hướng dẫn chung của Chương trình.

Cơ chế chỉ đạo, điều hành, phối hợp triển khai dự án có những khó khăn/vướng mắc gì; đề xuất các giải pháp khắc phục, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động.

Phối hợp nguồn lực thực hiện Dự án 8 với thực hiện các chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh.

2.2. Tại cấp xã

Nắm tình hình triển khai các mô hình, hoạt động của dự án và những khó khăn/vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện (nhân lực, kinh phí, sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền...)

Tình hình bố trí ngân sách cho cấp xã thực hiện dự án và công tác phối hợp nguồn lực giữa các chương trình MTQG trên địa bàn xã.

Phát hiện những vấn đề xã hội cấp thiết đang đặt ra, ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống của phụ nữ và trẻ em dân tộc thiểu số.

3. Thời gian: tháng 12/2023

III. PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT

1. Tổ chức Đoàn giám sát trực tiếp: Sở Lao động Thương binh và Xã hội, các huyện Mường Tè, Nậm Nhùn, Phong Thổ.

2. Giám sát gián tiếp: thông qua báo cáo đối với các huyện Sìn Hồ, Tam Đường, Tân Uyên, Than Uyên và thành phố Lai Châu.

- Thành phần đoàn giám sát:

Lãnh đạo Hội LHPN tỉnh, các Ban chuyên môn tỉnh Hội.

Mời một số sở, ban, ngành liên quan: Ban Dân tộc tỉnh, Sở Tài chính, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tham gia đoàn giám sát.

- Thành phần làm việc với đoàn giám sát:

+ **Tại huyện:** Đại diện lãnh đạo UBND, Phòng Dân tộc, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội, Hội LHPN và các ban ngành liên quan.

+ **Tại xã:** Đại diện lãnh đạo UBND, Hội LHPN và các ban ngành liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội LHPN tỉnh

Xây dựng kế hoạch giám sát, thống nhất các nội dung với Ban Dân tộc tỉnh trước khi giám sát; phân công nhiệm vụ cho thành viên Đoàn giám sát, tổng hợp, hoàn thiện báo cáo giám sát theo quy định.

Ban Tuyên giáo - Chính sách Luật pháp phối hợp với Văn phòng Hội LHPN tỉnh chuẩn bị tài liệu, lên phương án kinh phí, phương tiện và các điều kiện khác phục vụ Đoàn giám sát.

2. UBND các huyện, thành phố

Báo cáo bằng văn bản kết quả triển khai thực hiện Dự án 8 (theo đề cương gửi kèm) về Hội LHPN tỉnh (qua Ban Tuyên giáo – Chính sách trước ngày 05/12/2023).

Đối với các đơn vị giám sát trực tiếp: chuẩn bị nội dung báo cáo, các văn bản liên quan, chỉ đạo các ban ngành thực hiện Dự án 8, UBND các xã được giám sát chuẩn bị các điều kiện (báo cáo, phòng họp...) phục vụ đoàn giám sát.

(Lưu ý: Số liệu triển khai, thực hiện “Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi” từ khi triển khai đến 30/11/2023)./.

Nơi nhận:

- Ban Dân tộc tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Sở Lao động Thương binh và Xã hội;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, TGCSLP.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Khoàng Thị Thanh Nga



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Việc xây dựng, ban hành văn bản, quy định, hướng dẫn thực hiện

Bố trí nhân sự chỉ đạo, điều hành thực hiện dự án tại địa phương (bộ máy giúp việc, cán bộ đầu mối...)

Cơ chế phối hợp giữa các ngành trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Công tác tuyên truyền

Về thông tin, truyền thông, vận động

Về nâng cao năng lực cho cán bộ các cấp, cộng đồng, người dân

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Về theo dõi, giám sát, đánh giá thực hiện dự án

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

1. Kết quả, tiến độ triển khai từng hoạt động của Dự án (những kinh nghiệm tốt, cách làm hay của các mô hình, hoạt động; phân tích các nguyên nhân, yếu tố ảnh hưởng, các khó khăn, hạn chế của địa phương) cụ thể các nội dung sau:

1.1. Nội dung số 01: Hoạt động tuyên truyền, vận động thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” góp phần xóa bỏ các định kiến và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em.

1.2. Nội dung số 2: Xây dựng và nhân rộng các mô hình thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em.

1.3. Nội dung 3: Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của cộng đồng, giám sát và phản biện; hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị.

1.4. Nội dung số 04: Trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng.

2. Tiến độ thực hiện chỉ tiêu và các chỉ số của Dự án

- Đánh giá kết quả đạt được so với chỉ tiêu đặt ra trong năm và giai đoạn theo phân bổ trong Kế hoạch 71/KH-BTV ngày 17/8/2022 của Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh Lai Châu.

- Kết quả, thực hiện chỉ số của Dự án 8 thuộc Chương trình 1719 (theo biểu số 2.8 phụ lục 02, Thông tư 01/2022/TT-UBDT ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc – Thông tư hướng dẫn quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình 1719 của UBDT).

3. Bố trí, huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực thực hiện Dự án

- Nguồn ngân sách Trung ương
- Nguồn ngân sách địa phương vốn đối ứng (nếu có)

(kèm theo tổng hợp số liệu theo Biểu số 3.2 trong Phụ lục số 03, Thông tư 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc – Thông tư hướng dẫn quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình 1719 của UBND về huy động, phân bổ và thực hiện nguồn lực)

4. Đánh giá chung

- 4.1. Kết quả nổi bật đã đạt được
- 4.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH

- 1. Mục tiêu, các chỉ tiêu chủ yếu dự kiến/phần đầu đạt được năm 2024**
- 2. Các giải pháp chủ yếu, nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện**
- 3. Dự kiến huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực**

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- 1. Đề xuất, kiến nghị với các cơ quan, các cấp địa phương**
- 2. Đề xuất, kiến nghị với các cơ quan Trung ương**